

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **98/2022/HS-ST**

Ngày 23 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu.

2. Ông Lê Minh Chiêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2022/TLST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1991 tại xã Định Tiến, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn S, xã V, huyện V1, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1960 và bà: Ngô Thị T1, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; vợ là Lê Thị T3, sinh năm 1993, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2022 đến ngày 09/9/2022 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Yên Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Quách Hoàng Đ, sinh năm 2001 (Vắng mặt).

Địa chỉ: TD, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Phạm Tiến D, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu S, Thị trấn T, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

3. Anh Lê Hồng C, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Võ Nguyên Tr, sinh năm 1958 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu S, Thị trấn T, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

2. Anh Trịnh Viết H, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1966 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ ngày 31/8/2022, Công an huyện Yên Định phối hợp với công an xã Đ1, huyện Yên Định trong khi tuần tra làm nhiệm vụ tại khu vực đê sông Mã thuộc địa phận thôn Sét Thôn, xã Đ1, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đã phát hiện, thu giữ của Nguyễn Văn T đang cầm ở tay phải 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 02 gói giấy có các chất bột màu trắng ngà (nghi là ma túy) và ở túi áo ngực bên phải 01 gói giấy màu trắng có chứa các chất bột màu trắng ngà (nghi là ma túy). T khai là các gói ma túy, loại heroin, mục đích để T bán cho các con nghiện. T còn khai nhận, trước khi bị kiểm tra T vừa bán 02 gói ma túy cho Phạm Tiến D, sinh ngày 20/8/1976 ở Khu S, Thị trấn T, huyện Yên Định. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T, đồng thời thu giữ và niêm phong các vật chứng có liên quan. Ngoài ra, còn thu giữ của Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu “iTel” màu xanh xám, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 thẻ sim với số thuê bao 0869278193; 01 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng; 02 ống thủy tinh có ghi Novocain bên trong có chứa dung dịch; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 36L6 – 135.17 và số tiền 490.000đ (BL 02 – 03, 15, 23).

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 31/8/2022, công an huyện Yên Định phối hợp với Công an Thị trấn T trong quá trình tuần tra tại khu vực cánh đồng dứa thuộc địa phận Khu S, Thị trấn T, huyện Yên Định đã phát hiện Phạm Tiến D, sinh ngày 20/8/1976 ở Khu S, Thị trấn T, huyện Yên Định đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. D khai nhận số ma túy vừa sử dụng là do D mua của Nguyễn Văn T. Công an đã tiến hành lập biên bản kiểm tra đồng thời thu giữ, niêm phong 01 mảnh giấy màu xám có bám dính chất bột màu trắng ngà; 01 mảnh giấy bạc đã được hơ lửa, trên bề mặt mảnh giấy bạc có muội khói màu đen và 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng theo quy định (BL 01, 24).

Tại bản kết luận giám định số 3034/KL-KTHS ngày 06/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Các cục chất bột màu trắng ngà đựng trong gói số 1 niêm phong gửi giám định (thu giữ của Nguyễn Văn T) là ma túy, có tổng khối lượng 0,058g, loại heroine.

- Các cục chất bột màu trắng ngà đựng trong gói số 2 niêm phong gửi giám định (thu giữ của Nguyễn Văn T) là ma túy, có tổng khối lượng 0,071g, loại heroine.

- Các cục chất bột màu trắng ngà đựng trong gói số 3 niêm phong gửi giám định (thu giữ của Nguyễn Văn T) là ma túy, có tổng khối lượng 0,087g, loại heroine.

- Chất bột màu trắng ngà bám dính trên 01 mảnh giấy màu xám (thu giữ của Phạm Tiến D) niêm phong gửi giám định là ma túy, loại heroin.

- Tìm thấy chất ma túy loại Heroine, trong muôi khói màu đen bám dính trên 01 mảnh giấy bạc thu giữ của Phạm Tiến D (BL số 27 – 28).

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T khai nhận: Vào đầu tháng 8/2022, T có gặp và quen một người đàn ông tên “Cường” (T không biết cụ thể họ tên, tuổi và địa chỉ ở đâu) ở khu vực ngã ba Kiêu, thuộc địa phận thôn P, xã Y1, huyện Yên Định. Sau đó T nhờ Cường mua giúp ma túy, loại heroine, với số tiền là 2.000.000đ, mục đích là chia nhỏ bán lại kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, T mang ma túy về nhà rồi chia thành các gói nhỏ để bán kiếm lời, lấy tiền tiêu xài cá nhân. Từ khoảng ngày 23/8/2022 đến ngày 31/8/2022, Nguyễn Văn T đã bán ma túy, loại heroine cho nhiều người, cụ thể: bán 01 gói cho Lê Văn Đ, sinh ngày 05/6/1986 ở thôn T, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa với giá 250.000đ nhưng không nhớ cụ thể ngày tháng năm; ngày 24/8/2022, bán 01 gói cho Lê Hồng C, sinh ngày 08/6/1978 ở thôn Tân Lộc 1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa với giá 250.000.000đ; cùng trong ngày 24/8/2022, bán 01 gói cho Quách Hoàng Đ, sinh ngày 17/3/2001, ở TDP, Thị trấn B, huyện Yên Định với giá 250.000đ; ngày 31/8/2022, bán 02 gói cho Phạm Tiến D với giá 500.000đ và T còn khai có lần bán ma túy cho Phạm Tiến D 01 gói ma túy với giá 250.000đ nhưng không nhớ ngày. Đến sáng ngày 31/8/2022, sau khi Nguyễn Văn T vừa bán 02 gói ma túy cho Phạm Tiến D tại khu vực đê sông Mã thuộc địa phận thôn Sét Thôn, xã Đ1, huyện Yên Định thì bị phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên (BL số 93 – 100; 102 – 105, 107 – 110).

Quá trình điều tra giải quyết vụ án, Phạm Tiến D, Lê Văn Đ, Lê Hồng C và Quách Hoàng Đ đều khai nhận toàn bộ hành vi mua bán ma túy của Nguyễn Văn T như T đã khai báo (BL 132 – 140, 144 – 147, 154 – 159, 166 – 168, 171).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, kết luận

giám định, vật chứng vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập thì thấy T ở cùng với gia đình, không có thu nhập ổn định.

Về vật chứng vụ án gồm:

- 01 phong bì niêm phong mẫu vật vụ Nguyễn Văn T của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lê Văn Cao và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, đã qua sử dụng;

- 01 mảnh giấy màu trắng;

- 01 xi lanh nhựa, chưa qua sử dụng;

- 02 ống thủy tinh có ghi Novocain, bên trong có chứa dung dịch;

- 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu “iTel” màu xanh xám, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 thẻ sim với số thuê bao 0869278193;

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RSX màu đỏ đen BKS 36L6 -135.17;

- Số tiền Việt Nam đồng là 490.000đ.

Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKSĐT ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s, r Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/8/2022; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng vụ án: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 xi lanh nhựa, chưa qua sử dụng, 02 ống thủy tinh có ghi Novocain, bên trong có chứa dung dịch, 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng và 01 thẻ sim với số thuê bao 0869278193; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu “iTel” màu xanh xám, đã qua sử dụng, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RSX màu đỏ đen

biển kiểm soát 36L6 -135.17 và số tiền Việt Nam đồng là 490.000đ; Truy thu của Nguyễn Văn T số tiền 1.010.000đ để nộp ngân sách Nhà nước; Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn T đã hoàn toàn thừa nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên vào đầu tháng 8/2022, Nguyễn Văn T đã tìm người và nhờ mua được 2.000.000đ ma túy, loại heroine, với mục đích chia nhỏ để bán kiếm lời. Sau đó từ khoảng ngày 23/8/2022 đến ngày 31/8/2022, Nguyễn Văn T đã bán ma túy, loại heroine cho nhiều người, cụ thể: bán 01 gói cho Lê Văn Đ, sinh ngày 05/6/1986 ở thôn T, xã Y, huyện Yên Định với giá 250.000đ nhưng không nhớ cụ thể ngày tháng năm; ngày 24/8/2022, bán 01 gói cho Lê Hồng C, sinh ngày 08/6/1978 ở thôn Tân Lộc 1, xã Y, huyện Yên Định với giá 250.000.000đ; cùng trong ngày 24/8/2022, bán 01 gói cho Quách Hoàng Đ, sinh ngày 17/3/2001, ở TDP, Thị trấn B, huyện Yên Định với giá 250.000đ; ngày 31/8/2022, bán 02 gói cho Phạm Tiến D với giá 500.000đ và còn bán cho D một gói ma túy với giá 250.000đ nhưng không nhớ ngày. Tổng số tiền T đã bán ma túy cho Đ, C, Đ và D là 1.500.000đ. Ngoài ra, bị cáo còn cất giấu 0,216g ma túy, loại heroine để tiếp tục bán kiếm lời nhưng chưa bán được thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định ma túy cũng như các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Đ, C, Đ, D và cất giấu 0,216 gam ma túy loại Heroine mục đích để bán kiếm lời của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm

và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hậu quả của việc bị cáo bán chất ma túy cho người khác sử dụng đã ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo T có nhân thân xấu, vào ngày 20/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi chấp hành án xong trở về địa phương nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa, rèn luyện bản thân mà tiếp tục tìm kiếm ma túy bán cho các con nghiện khác kiếm lời phục vụ lợi ích cá nhân của mình. Chính quyền địa phương xác nhận Nguyễn Văn T là đối tượng nghi nghiện ma túy, đang trong diện quản lý của công an xã, T thường xuyên vắng mặt khỏi địa phương không rõ lý do. Do đó, cần xem xét để lên mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; đối với việc bán ma túy cho D, Đ, C, Đ chưa bị ai phát hiện nhưng bị cáo đã tự khai nhận hành vi phạm tội của mình được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, r Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên Cường, T gặp ở Khu vực ngã ba Kiều, P, xã Y1, huyện Yên Định nhờ mua ma túy: Quá trình điều tra, T khai không biết chính xác họ tên, địa chỉ cụ thể do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Phạm Tiến D, Lê Văn Đ, Lê Hồng C và Quách Hoàng Đ đã mua ma túy của T nhằm mục đích sử dụng và đã sử dụng hết số ma túy đã mua. Công an huyện Yên Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật là vật Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 xi lanh nhựa, chưa qua sử dụng, 02 ống thủy tinh có ghi Novocain, bên trong có chứa dung dịch, 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng là những công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu “iTel” màu xanh xám, đã qua sử dụng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 36L6 -135.17 là tài sản của T, đều sử dụng vào những lần thực hiện tội phạm nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 thẻ sim với số thuê bao 0869278193 được lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu “iTel” màu xanh xám của T, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền có được do bán ma túy cho Phạm Tiến D, Lê Hồng C, Lê Văn Đ và Quách Hoàng Đ là 1.500.000. Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt phạm tội quả tang là 490.000đ đang tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là 1.010.000đ bị cáo đã chi tiêu hết nên cần truy thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251, Điểm s, r Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: Số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật vụ Nguyễn Văn T do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lê Văn Cao và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã qua sử dụng; 01 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu trắng; 02

ống thủy tinh có ghi Novocain, bên trong có chứa dung dịch; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng và 01 thẻ sim số thuê bao 0869278193.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen đã qua sử dụng, BKS 36L6 – 135.17 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xám đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK 07 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam đồng 490.000đ (*bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) đựng trong gói phong bì được niêm phong mặt trước có chữ “CÔNG AN TỈNH THANH HÓA 15A, Hạc Thành, phường Ba Đình, tỉnh Thanh Hoá”, mặt sau phong bì đóng 03 dấu tròn của “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH THANH HÓA”, 244/CA Yên Định; 01 chữ ký ghi họ tên Lê Thị Phương Dung và 01 chữ ký họ tên Lê Văn Cao theo phiếu nhập kho số 04/2022 ngày 09/9/2022 của Kho bạc Nhà nước huyện Yên Định.

- Truy thu của Nguyễn Văn T số tiền 1.010.000đ (*Một triệu không trăm mười nghìn đồng*) để nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa